

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HSST
Ngày: 10-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa

Bà Nguyễn Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Huyền – Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hà Minh H, sinh năm 1983 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu B, phường V, thị xã P1, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Hà Ngọc Ghi và bà Hà Thị M; vợ, con: Không; tiền án: 02 (Bản án số 167/2011/HSST ngày 31/08/2011, Toà án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt H 36 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ra trại ngày 04/5/2016, buộc H nộp 10.000.000đ để sung công quỹ nhà nước, H mới thi hành được 200.000đ, số tiền còn lại được miễn thi hành án vào ngày 04/5/2022; Bản án số 237/HSST ngày 31/07/2019, Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt H 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 19/08/2021); tiền sự: Không; nhân thân: 04 (Bản án số 45/HSST ngày 26/05/2003, Toà án nhân dân thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Bản án số 135/HSST ngày 11/11/2003, Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử 09 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam; Bản án số 38/2006/HSST ngày 09/3/2006, Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Bản án số 280/2011/HSST ngày 27/07/2011, Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tuyên xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản); bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến 25/12/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, tạm hoãn xuất cảnh; hiện bị áp dụng

biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, bị cáo tại ngoại, có mặt;

2. Chu Văn Q, sinh năm 1998 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 7, xã Lê Mỹ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Chu Văn Thọ và con bà Nguyễn Thị Nhung; vợ: Dương Thị Đãi; con: 01 sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến 25/12/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, bị cáo tại ngoại, có mặt;

3. Lê Văn T, sinh năm 1997 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 3, xã Lê Mỹ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Văn Hùng và con bà Phạm Thị Khuyên; vợ Vũ Thị Trà My; con: 01, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến 25/12/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, bị cáo tại ngoại, có mặt;

4. Dương Đình N, sinh năm 1994 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 3, xã Lê Mỹ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt N; con ông Dương Cao S và con bà Phạm Thị Xuyên; vợ Nguyễn Thùy Dung; con: 01, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến 25/12/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, bị cáo tại ngoại, có mặt;

5. Nguyễn Thái H, sinh năm 1989 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 6, xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Huân (đã chết) và con bà Phạm Thị Phụng; vợ Nguyễn Thị Nga; con: 02, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến 25/12/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, bị cáo tại ngoại, có mặt;

6. Phùng Văn S sinh năm 1984 tại Tuyên Q; nơi cư trú: Thôn Vạn Long, xã Hồng Lạc, huyện S Dương, tỉnh Tuyên Q; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phùng Văn Cương (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Đoàn; vợ Lưu Thị Hương; con: 02, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến 25/12/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh; hiện bị

áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, bị cáo tại ngoại, có mặt;

7. Phùng Minh L, sinh năm 1999 tại Tuyên Q; nơi cư trú: Thôn V, xã Hồng Lạc, huyện S, tỉnh Tuyên Q; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phùng Văn Hiên và con bà Nguyễn Thị Bảy; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến 25/12/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, bị cáo tại ngoại, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 12 giờ ngày 19/12/2022, Hà Minh H cùng với Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q, Phùng Minh L (là công nhân của Công ty TNHH Phi Long H Dương) cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức hình thức chơi ba cây tại xưởng in của Công ty tại địa chỉ khu Rừng Mận, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Cách thức chơi đánh bạc ba cây là người chơi lấy bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, người chơi lọc lấy 36 quân (từ quân A đến quân 9). Người cầm chương chia mỗi người 3 quân bài bất kỳ. Sau đó người chơi cộng điểm 3 quân bài đó (thấp nhất 1 điểm, cao nhất 10 điểm) rồi so với bài người cầm chương. Nếu bài người cầm chương cao điểm nhất thì mỗi người còn lại phải trả cho người cầm chương 50.000đ đồng, nếu bài người cầm chương thấp điểm hơn thì phải trả cho người chơi 50.000đ/người. Nếu bài người cầm chương được 10 điểm thì thắng những người chơi còn lại phải trả cho người cầm chương 100.000đ/người và ngược lại. Nếu người chơi có bài sấp (tức là ba quân bài giống nhau ví dụ AAA, 222, 999....) thì mỗi người chơi khác phải trả người có bài sấp 150.000đ. Ngoài ra những người chơi bạc còn có thể tự cá cược thêm với nhau tùy ý.

Nhóm người trên cùng ngồi xuống chiếu do N đã trải sẵn dưới nền xưởng để đánh bạc với nhau. Khi đánh bạc được vài ván thì Phùng Văn Sển và cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 12h20 phút cùng ngày, khi số người trên đang đánh bạc với nhau thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Ninh phát hiện bắt quả tang, Phùng Minh L đã để lại điện thoại và bỏ chạy. Đến ngày 20/12/2022, L đến Công an huyện Phù Ninh đầu thú, đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền sử dụng để đánh bạc còn lại là 700.000đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền là 7.390.000đ; 52 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu vàng xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (kèm 02 sim), 1 ví giả da màu nâu đã cũ. Ngoài ra không thu giữ đồ vật tài sản gì khác.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận:

- Hà Minh H đem theo số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc. H bỏ ra trước 1.000.000đ để đánh bạc bị thua hết, đang rút số tiền còn lại để đánh bạc thì bị bắt quả tang. H đã tự nguyện nộp lại số tiền 2.000.000đ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh.

- Nguyễn Thái H đem theo số tiền 1.000.000đ để đánh bạc. H bỏ ra trước 100.000đ để đánh bạc, bị thua bạc 60.000đ, số tiền còn lại để trong túi quần để tiếp tục đánh bạc. Khi bị cơ quan cảnh sát điều tra bắt giữ đã tự nguyện nộp lại số tiền 940.000đ.

- Chu Văn Q đem theo số tiền 350.000đ để đánh bạc. Q tham gia đánh bạc nhiều ván liên tục, có ván thắng, ván thua không nhớ cụ thể. Khi bị bắt Q đã thua hết số tiền trên.

- Dương Đình N đem theo số tiền 500.000đ để đánh bạc. N tham gia đánh bạc liên tục nhiều ván, có ván thắng, ván thua. Khi bị bắt N đang thắng bạc được số tiền 50.000đ, toàn bộ số tiền 550.000đ N để dưới chiếu bạc.

- Phùng Văn S đem theo số tiền 250.000đ để đánh bạc. S tham gia đánh bạc liên tục nhiều ván. Khi bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang S để tiền trên chiếu bạc nên không rõ thắng thua.

- Lê Văn T đem theo số tiền 500.000đ để đánh bạc. Khi bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, T đang thắng bạc được 650.000đ. Toàn bộ số tiền này T vẫn để trên chiếu bạc phía trước chỗ ngồi khi bị bắt. Cơ quan điều tra đã thu giữ tại vị trí chỗ ngồi đánh bạc của T số tiền 1.150.000đ.

- Phùng Minh L đem theo tiền 900.000đ để đánh bạc. Khi lực lượng Công an đến bắt quả tang, L hoảng sợ nên cầm toàn bộ tiền bỏ chạy. Sau đó L đếm lại số tiền đánh bạc mang theo thì thấy còn lại 700.000đ, bị thua mất số tiền 200.000đ. Số tiền 700.000đ L đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh.

Tổng số tiền các đối tượng khai nhận đem theo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.500.000đ, không ai pH nộp phé cho ai. Tuy nhiên khi bị bắt quả tang Cơ quan điều tra thu tại vị trí giữa chiếu bạc số tiền 2.750.000đ; tại vị trí T ngồi đánh bạc thu số tiền 1.150.000đ; tại vị trí N ngồi đánh bạc thu số tiền 550.000đ ; tại túi quần trước bên pH của H thu số tiền 940.000đ; tại túi áo phía trong bên trái áo khoác của H thu 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 2.000.000đ; Phùng Minh L tự nguyện giao nộp số tiền 700.000đ, tổng cộng là 8.090.000đ. Các bị cáo pH chịu trách nhiệm hình sự về số tiền đánh bạc thực tế thu được là 8.090.000đ.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSPN ngày 12/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q, Phùng Văn S và Phùng Minh L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321; bị cáo Hà Minh H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và đều không có ý kiến gì về số tiền đánh bạc 8.090.000đ. Nguyên nhân tại sao có sự khác nhau giữ số tiền đánh bạc các bị cáo tự khai nhận với số tiền đánh bạc bị thu giữ thực tế thì các bị cáo đều không biết.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hà Minh H, Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q, Phùng Văn S và Phùng Minh L phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Hà Minh H. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 với các bị cáo Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q, Phùng Văn S và Phùng Minh L; riêng bị cáo S và L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 do đầu thú và bố đẻ là thương binh;

Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 36 tháng đến 39 tháng tù, có khấu trừ thời gian bị tạm giữ. Các bị cáo còn lại đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ mức từ 12 đến 15 tháng, có khấu trừ thời gian tạm giữ, quy đổi thành cải tạo không giam giữ; có khấu trừ thu nhập mức 05% hàng tháng và không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo. Đề nghị tịch thu toàn bộ số tiền đánh bạc để sung vào ngân sách nhà nước; tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chiếu của N và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; trả lại cho H 01 chiếc ví và L 01 điện thoại kèm theo sim đã thu giữ vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Về án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Trong thời gian từ 12 giờ đến 12 giờ 45 phút ngày 19/12/2022, tại xưởng in của Công ty TNHH Phi Long H Dương thuộc khu Rừng Mận, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, các bị cáo Hà Minh H, Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q, Phùng Văn S và Phùng Minh L (đều là công nhân của Công ty TNHH Phi Long H Dương) đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 8.090.000đ (Tám triệu không chín mươi ngàn đồng).

Do cáo H có 02 tiền án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo còn lại phạm tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo H là nghiêm trọng, các bị cáo còn lại là ít nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn xã hội mà trực tiếp là nếp sống văn minh, lành mạnh của xã hội. Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ vụ lợi cá nhân.

Trong vụ án này riêng bị cáo H có nhân thân xấu, có 02 tiền án là tình tiết định khung tăng nặng còn tất cả các bị cáo khác có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và tất cả các bị cáo đều không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo H được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo là thương binh quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo còn lại đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Riêng bị cáo S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 do bố đẻ là thương binh; bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 do đầu thú.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo H là nghiêm trọng, bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà còn tiếp tục phạm tội nên bắt buộc pH áp dụng hình phạt tù mới đảm bảo răn đe và phòng ngừa chung nhưng cho bị cáo hưởng mức hình phạt ở đầu khung là thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với các bị cáo khác còn lại đều phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi làm việc ổn định, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên để tạo điều kiện cho các bị cáo này được tiếp tục làm việc tại Công ty TNHH Phi Long H Dương cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Tuy nhiên, cần khấu trừ thu nhập với mức 5% hàng tháng, không áp dụng lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xem xét vai trò đồng phạm trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các đối tượng đều là người thực hành, trực tiếp tham gia đánh bạc. Trong vụ án này số tiền đánh bạc do các bị cáo khai nhận với số tiền đánh bạc thực tế thu giữ là khác nhau nên cần căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt. Các bị cáo S L có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn nên hưởng mức hình phạt nhẹ hơn các bị cáo khác bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Như đã phân tích ở trên, các bị cáo tuy là công nhân nhưng L thấp, chỉ đảm bảo mức sống tối thiểu của bản thân và gia đình, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 8.090.000đ là số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 chiếc chiếu nhựa của N và 52 quân bài tú lơ khơ (không rõ là của ai) các bị cáo không đề nghị nhận lại và là vật không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31 đã qua sử dụng, gắn hai sim số 0869123321; 0337375383 của bị cáo L và 01 ví giả da màu nâu đã cũ bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị trả lại nên cần trả lại là phù hợp.

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị về căn cứ pháp lý, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí đối với các bị cáo xét thấy là phù hợp.

[3]. *Về án phí:* Các bị cáo pH chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Minh H. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q, Phùng Văn S và Phùng Minh L; riêng bị cáo S và L áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Hà Minh H, Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q, Phùng Văn S và Phùng Minh L phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Hà Minh H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 19/12/2022 đến ngày 25/12/2022). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q mỗi bị cáo 13 (Mười ba) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian các bị cáo bị tạm giữ là 06 ngày (từ ngày 19/12/2022 đến ngày 25/12/2022), quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ, các bị cáo còn pH chấp hành 12 (mười hai) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Phùng Văn S 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ là 06 ngày (từ ngày 19/12/2022 đến ngày 25/12/2022), quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn pH chấp hành 11 (Mười một) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Phùng Minh L 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q, Phùng Văn S và Phùng Minh L tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Phù Ninh nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Q, T, N cho UBND xã Lê Mỹ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; giao bị cáo H cho UBND xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ và giao bị cáo S L cho UBND xã Hồng Lạc, huyện S Dương, tỉnh Tuyên Q giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian chấp hành án, các bị cáo Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q, Phùng Văn S và Phùng Minh L bị khấu trừ thu nhập mức 5% để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hằng tháng.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ pH thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với tất cả các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 8.090.000đ.

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa của Dương Đình N và 52 quân bài tú lơ khơ.

Trả lại cho bị cáo Phùng Minh L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31 đã qua sử dụng, gắn hai sim số 0869123321; 0337375383; trả lại cho bị cáo Hà Minh H 01 ví giả da màu nâu đã cũ.

Tất cả các vật chứng hiện đang bị tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Số tiền 8.090.000đ đang trong tài khoản đang tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở tại Kho bạc nhà nước huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Hà Minh H, Nguyễn Thái H, Lê Văn T, Dương Đình N, Chu Văn Q, Phùng Văn S và Phùng Minh L mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo;
- UBND xã M và L, Phù Ninh;
- UBND xã L1, S, Tuyên Quang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hương